

PHỤ LỤC 2

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC MIỄN TIỀN KHÁM SỨC KHỎE

(Kèm theo Công văn số: /CTSV ngày tháng 6 năm 2026  
của Trường đại học Công nghệ, ĐHQGHN)

STT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Dân tộc	Đối tượng
1.	22020138	Vũ Danh Thái	30/03/2004	Kinh	Con Thương binh/bệnh binh
2.	22021180	Trần Văn Công	05/11/2003	Nùng	Sinh viên là người DTTS, ở vùng cao/vùng ĐBKK
3.	22021182	Lương Văn Kết	14/02/2004	Tày	DTTS, thuộc hộ nghèo/cận nghèo
4.	22021187	Luồng Thị Hảo	28/10/2004	Nùng	DTTS, ở vùng III/vùng ĐBKK
5.	22021189	Đình Hoàng Nam	14/04/2004	Mường	DTTS, ở vùng III/vùng ĐBKK
6.	22021190	Trần Anh Tú	03/01/2003	Mường	DTTS, ở vùng III/vùng ĐBKK
7.	22021200	Phạm Đức Hoàng	23/06/2004	Kinh	Con Thương binh/bệnh binh
8.	22021214	Triệu Minh Nhật	14/04/2004	Nùng	DTTS, thuộc hộ nghèo/cận nghèo
9.	22021215	Lương Mạnh Linh	27/11/2004	Nùng	Sinh viên là người DTTS, ở vùng cao/vùng ĐBKK
10.	22021220	Phạm Hồng Phúc	27/12/2004	Kinh	Con Thương binh/bệnh binh
11.	22021519	Lê Hoàng Anh Lượng	03/06/2004	Tày	DTTS, ở vùng III/vùng ĐBKK
12.	22021524	Hoàng Thái Sơn	01/06/2004	Tày	Sinh viên là người DTTS, ở vùng cao/vùng ĐBKK
13.	22021547	Đỗ Tiến Thành	06/10/2004	Kinh	Con Thương binh/bệnh binh
14.	22021555	Nguyễn Công Thành	22/06/2004	Kinh	Con cán bộ bị TNLĐ
15.	22021566	Lê Thiêm Giang	01/08/2004	Kinh	Sinh viên bị khuyết tật
16.	22021586	Lê Ngọc Đức	04/12/2004	Kinh	Con cán bộ bị TNLĐ
17.	22022102	Vũ Đình Vương	23/11/2004	Mường	DTTS, ở vùng III/vùng ĐBKK
18.	22022130	Bùi Việt Hoàng	07/01/2003	Mường	DTTS, ở vùng III/vùng ĐBKK
19.	22022131	Lao Văn Hùng	01/08/2003	Tày	DTTS, ở vùng III/vùng ĐBKK
20.	22022138	Nguyễn Quốc An	26/10/2004	Tày	DTTS, thuộc hộ nghèo/cận nghèo
21.	22022140	Nguyễn Hoàng Phương	23/03/2004	Mường	DTTS, thuộc hộ nghèo/cận nghèo
22.	22022517	Bùi Tiến Sâm	26/09/2004	Kinh	Sinh viên thuộc hộ nghèo/cận nghèo, kết quả học tập khá trở lên
23.	22022520	Phạm Long Nhật	20/11/2004	Kinh	Con cán bộ bị TNLĐ
24.	22022523	Trần Văn Dy	14/07/2004	Kinh	Con Thương binh/bệnh binh
25.	22022552	Trần Đức Đăng Khôi	19/05/2004	Kinh	Con cán bộ bị TNLĐ
26.	22022560	Phạm Khắc Tiệp	15/09/2004	Kinh	Con cán bộ bị TNLĐ
27.	22022626	Hồ Hà Ngọc Nhất	12/09/2004	Kinh	Con cán bộ bị TNLĐ
28.	22022640	Nguyễn Lâm Tùng Bách	30/07/2004	Kinh	Con Thương binh/bệnh binh
29.	22023102	Hoàng Bùi Huy	22/03/2004	Kinh	Con người nhiễm CDHH
30.	22023126	Đỗ Chung Chiến	26/01/2004	Kinh	Sinh viên bị mồ côi cả cha và mẹ
31.	22023152	Vũ Văn Ngọc	24/12/2004	Kinh	Con Thương binh/bệnh binh
32.	22023185	Dương Đình Vương	27/11/2003	Tày	DTTS, ở vùng III/vùng ĐBKK

STT	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Dân tộc	Đối tượng
33.	22024102	Vi Ngọc Trí	01/11/2003	Tày	DTTS, ở vùng III/vùng ĐBKK
34.	22025530	Nguyễn Bảo Ngọc	02/11/2004	Kinh	Con cán bộ bị TNLD
35.	22025537	Nguyễn Quang Anh	08/12/2004	Kinh	Con cán bộ bị TNLD
36.	22026114	Hoàng Tùng Dương	11/09/2004	Kinh	Sinh viên bị khuyết tật
37.	22026528	Đỗ Hoài Nam	22/08/2003	Tày	Sinh viên là người DTTS, ở vùng cao/vùng ĐBKK
38.	22026529	Tổng Việt Tùng	04/03/2003	Mường	DTTS, ở vùng III/vùng ĐBKK
39.	22026536	Trương Đức Quang	11/10/2004	Mường	Sinh viên là người DTTS, ở vùng cao/vùng ĐBKK
40.	22027114	Bùi Đức Mạnh	04/02/2004	Mường	DTTS, ở vùng III/vùng ĐBKK
41.	22027161	Nguyễn Bảo Khánh	15/02/2004	Kinh	Con Thương binh/bệnh binh
42.	22027178	Lê Quốc Đạt	18/04/2004	Kinh	Sinh viên bị mồ côi cả cha và mẹ
43.	22027513	Phàn Quý Đường	04/04/2004	Dao	Sinh viên thuộc hộ nghèo/cận nghèo, kết quả học tập khá trở lên
44.	22028037	Trịnh Ngọc Chiến	06/12/2004	Kinh	Sinh viên bị khuyết tật
45.	22028093	Chu Quang Cần	23/01/2004	Kinh	Con Thương binh/Bệnh binh
46.	22028176	Mã Nguyễn Khánh Hùng	15/05/2004	Mông	DTTS, ở vùng III/vùng ĐBKK
47.	22028203	Đặng Mạnh Cường	16/12/2004	Kinh	Con cán bộ bị TNLD
48.	22028256	Tô Phan Tú	20/09/2004	Tày	DTTS, ở vùng III/vùng ĐBKK
49.	22028259	Hoàng Đức Dương	25/12/2004	Tày	DTTS, ở vùng III/vùng ĐBKK
50.	22028270	Nguyễn Quang Trung	07/08/2004	Tày	Sinh viên là người DTTS, ở vùng cao/vùng ĐBKK
51.	22028298	Nguyễn Đức Phát	13/04/2004	Kinh	Con người nhiễm chất độc hóa học
52.	22028304	Lê Trung Hiếu	10/09/2004	Kinh	Con Thương binh/Bệnh binh
53.	22028307	Nguyễn Nhật Quang	14/12/2003	Kinh	Sinh viên bị khuyết tật
54.	22028328	Nguyễn Nho Hiếu	10/01/2004	Kinh	Con Thương binh/Bệnh binh
55.	22029014	Hà Đức Minh	21/12/2004	Kinh	Sinh viên mồ côi bố/mẹ, người còn lại không có khả năng nuôi dưỡng
56.	22029095	Trần Tuấn Hưng	30/11/2004	Kinh	Con cán bộ bị TNLD
57.	23020246	Nguyễn Thế Bằng	12/06/2005	Kinh	Sinh viên thuộc hộ nghèo/cận nghèo, kết quả học tập khá trở lên
58.	23020817	Võ Việt Hoàng	12/27/2005	Mường	Sinh viên là người DTTS, ở vùng cao/vùng ĐBKK
59.	23020849	Lê Thị Linh Nga	05/12/2005	Mông	Sinh viên là người DTTS, ở vùng cao/vùng ĐBKK
60.	23020977	Phạm Thị Thu Thùy	5/17/2005	Mường	Sinh viên là người DTTS, ở vùng cao/vùng ĐBKK

*Ấn định danh sách có 60 sinh viên./.*